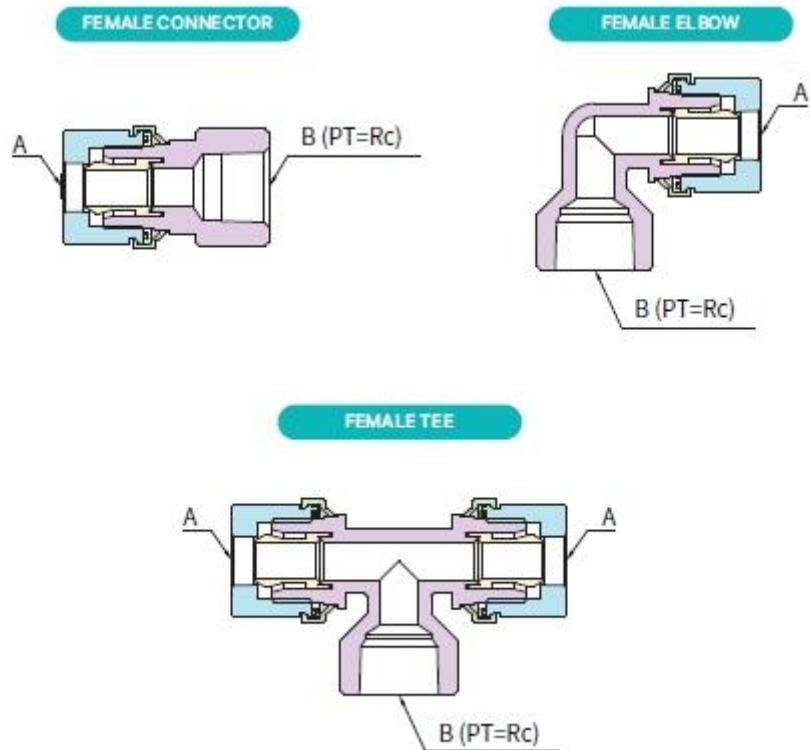


# TUBE TO FEMALE PIPE THREAD

## FEMALE

MEGA LOCK TYPE



IFC - 12i - R38 - M1

M1 : Mega Lock Type (사출 射出)

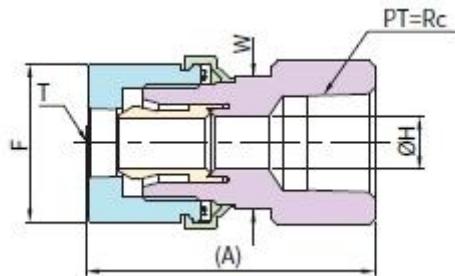
Size : B (R=PT)  
(N=NPT)

Tube Size : A (i=inch/m=mm)

IFC : Innodis Female Connector  
IFE : Innodis Female Elbow  
IFT : Innodis Female Tee

# FEMALE CONNECTOR

IFC (フィメイル PT=Rc)

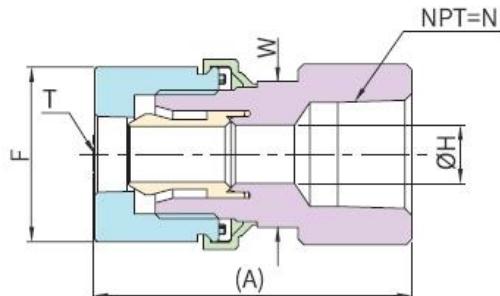


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	ØH	F	W
metric connection (Rc=PT)						Dimension : mm
IFC - 6m - R18 - M1	6 x 4	Rc 1/8	34.9	4	17	16
IFC - 6m - R14 - M1	"	Rc 1/4	41.9	"	"	"
IFC - 8m - R18 - M1	8 x 6	Rc 1/8	39.2	6	20	18
IFC - 8m - R14 - M1	"	Rc 1/4	43.2	"	"	"
IFC - 8m - R38 - M1	"	Rc 3/8	45.2	"	"	"
IFC - 10m - R18 - M1	10 x 8	Rc 1/8	42	8	25	21
IFC - 10m - R14 - M1	"	Rc 1/4	46	"	"	"
IFC - 10m - R38 - M1	"	Rc 3/8	48	"	"	"
IFC - 12m - R18 - M1	12 x 10	Rc 1/8	46.7	10	30	25
IFC - 12m - R14 - M1	"	Rc 1/4	50.7	"	"	"
IFC - 12m - R38 - M1	"	Rc 3/8	52.7	"	"	"
IFC - 12m - R12 - M1	"	Rc 1/2	54.7	"	"	"
IFC - 19m - R14 - M1	19 x 15.8	Rc 1/4	60.9	16	40	34
IFC - 19m - R38 - M1	"	Rc 3/8	62.9	"	"	"
IFC - 19m - R12 - M1	"	Rc 1/2	64.9	"	"	"
IFC - 19m - R34 - M1	"	Rc 3/4	69.4	"	"	"
IFC - 25m - R34 - M1	25 x 22	"	80.1	22	50.5	43
IFC - 25m - R1 - M1	"	Rc 1	84.1	"	"	"
Inch connection (Rc=PT)						Dimension : mm
IFC - 14i - R18 - M1	1/4" x 5/32"	Rc 1/8	34.9	4	17	16
IFC - 14i - R14 - M1	"	Rc 1/4	41.9	"	"	"
IFC - 38i - R18 - M1	3/8" x 1/4"	Rc 1/8	42	8	25	21
IFC - 38i - R14 - M1	"	Rc 1/4	46	"	"	"
IFC - 38i - R38 - M1	"	Rc 3/8	48	"	"	"
IFC - 12i - R18 - M1	1/2" x 3/8"	Rc 1/8	46.7	10	30	25
IFC - 12i - R14 - M1	"	Rc 1/4	50.7	"	"	"
IFC - 12i - R38 - M1	"	Rc 3/8	52.7	"	"	"
IFC - 12i - R12 - M1	"	Rc 1/2	54.7	"	"	"
IFC - 34i - R14 - M1	3/4" x 5/8"	Rc 1/4	60.9	16	40	34
IFC - 34i - R38 - M1	"	Rc 3/8	62.9	"	"	"
IFC - 34i - R12 - M1	"	Rc 1/2	64.9	"	"	"
IFC - 34i - R34 - M1	"	Rc 3/4	69.4	"	"	"
IFC - 1i - R34 - M1	1" x 7/8"	"	80.1	22	50.5	43
IFC - 1i - R1 - M1	"	Rc 1	84.1	"	"	"

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE CONNECTOR

IFC (フィメイル NPT=N)

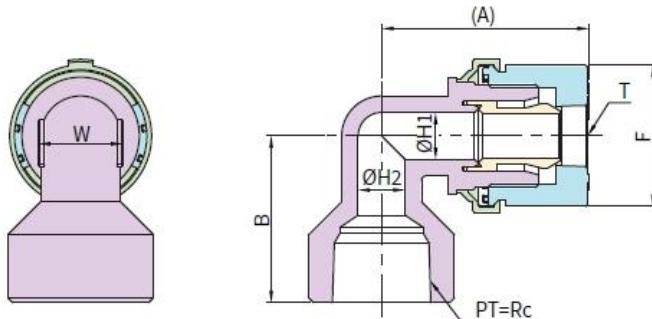


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	ØH	F	W
metric connection (N=NPT)						Dimension : mm
IFC - 6m - N18 - M1	6 x 4	NPT 1/8	34.9	4	17	16
IFC - 6m - N14 - M1	"	NPT 1/4	41.9	"	"	"
IFC - 8m - N18 - M1	8 x 6	NPT 1/8	39.2	6	20	18
IFC - 8m - N14 - M1	"	NPT 1/4	43.2	"	"	"
IFC - 8m - N38 - M1	"	NPT 3/8	45.2	"	"	"
IFC - 10m - N18 - M1	10 x 8	NPT 1/8	42	8	25	21
IFC - 10m - N14 - M1	"	NPT 1/4	46	"	"	"
IFC - 10m - N38 - M1	"	NPT 3/8	48	"	"	"
IFC - 12m - N18 - M1	12 x 10	NPT 1/8	46.7	10	30	25
IFC - 12m - N14 - M1	"	NPT 1/4	50.7	"	"	"
IFC - 12m - N38 - M1	"	NPT 3/8	52.7	"	"	"
IFC - 12m - N12 - M1	"	NPT 1/2	54.7	"	"	"
IFC - 19m - N14 - M1	19 x 15.8	NPT 1/4	60.9	16	40	34
IFC - 19m - N38 - M1	"	NPT 3/8	62.9	"	"	"
IFC - 19m - N12 - M1	"	NPT 1/2	64.9	"	"	"
IFC - 19m - N34 - M1	"	NPT 3/4	69.4	"	"	"
IFC - 25m - N34 - M1	25 x 22	NPT 3/4	80.1	22	50.5	43
IFC - 25m - N1 - M1	"	NPT 1	84.1	"	"	"
metric connection (N=NPT)						Dimension : mm
IFC - 14i - N18 - M1	1/4" x 5/32"	NPT 1/8	34.9	4	17	16
IFC - 14i - N14 - M1	"	NPT 1/4	41.9	"	"	"
IFC - 38i - N18 - M1	3/8" x 1/4"	NPT 1/8	42	8	25	21
IFC - 38i - N14 - M1	"	NPT 1/4	46	"	"	"
IFC - 38i - N38 - M1	"	NPT 3/8	48	"	"	"
IFC - 12i - N18 - M1	1/2" x 3/8"	NPT 1/8	46.7	10	30	25
IFC - 12i - N14 - M1	"	NPT 1/4	50.7	"	"	"
IFC - 12i - N38 - M1	"	NPT 3/8	52.7	"	"	"
IFC - 12i - N12 - M1	"	NPT 1/2	54.7	"	"	"
IFC - 34i - N14 - M1	3/4" x 5/8"	NPT 1/4	60.9	16	40	34
IFC - 34i - N38 - M1	"	NPT 3/8	62.9	"	"	"
IFC - 34i - N12 - M1	"	NPT 1/2	64.9	"	"	"
IFC - 34i - N34 - M1	"	NPT 3/4	69.4	"	"	"
IFC - 1i - N34 - M1	1" x 7/8"	NPT 3/4	80.1	22	50.5	43
IFC - 1i - N1 - M1	"	NPT 1	84.1	"	"	"

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE ELBOW

IFE (メイル エルボ PT=Rc)

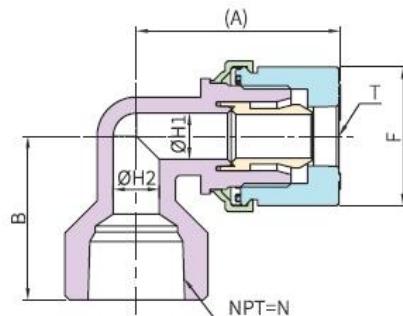
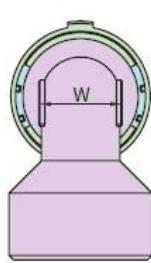


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	B	ΦH1	ΦH2	F	W
metric connection (Rc=PT) Dimension : mm								
IFE - 6m - R18 - M1	6 x 4	Rc 1/8	30.4	21.5	4	4	17	9.6
IFE - 6m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	25.5	"	"	"	"
IFE - 8m - R18 - M1	8 x 6	Rc 1/8	33.7	22.5	6	6	20	13
IFE - 8m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	26.5	"	"	"	"
IFE - 8m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	28.5	"	"	"	"
IFE - 10m - R18 - M1	10 x 8	Rc 1/8	37.7	23.7	8	8	25	14.8
IFE - 10m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	27.7	"	"	"	"
IFE - 10m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	29.7	"	"	"	"
IFE - 12m - R18 - M1	12 x 10	Rc 1/8	44.2	25.5	10	8.2	30	18
IFE - 12m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	29.5	"	10	"	"
IFE - 12m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	31.5	"	"	"	"
IFE - 12m - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	35.5	"	"	"	"
IFE - 19m - R38 - M1	19 x 15.8	Rc 3/8	56.4	36	16	14.3	40	27
IFE - 19m - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	38	"	16	"	"
IFE - 19m - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	42.5	"	"	"	"
IFE - 25m - R12 - M1	25 x 22	Rc 1/2	67.7	42.3	22	17.9	50.5	34
IFE - 25m - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	46.8	"	22	"	"
IFE - 25m - R1 - M1	"	Rc 1	"	50.8	"	"	"	"
metric connection (Rc=PT) Dimension : mm								
IFE - 14i - R18 - M1	1/4" x 5/32"	Rc 1/8	30.4	21.5	4	4	17	9.6
IFE - 14i - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	25.5	"	"	"	"
IFE - 38i - R18 - M1	3/8" x 1/4"	Rc 1/8	37.7	23.7	8	8	25	14.8
IFE - 38i - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	27.7	"	"	"	"
IFE - 38i - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	29.7	"	"	"	"
IFE - 12i - R18 - M1	1/2" x 3/8"	Rc 1/8	44.2	25.5	10	8.2	30	18
IFE - 12i - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	29.5	"	10	"	"
IFE - 12i - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	31.5	"	"	"	"
IFE - 12i - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	35.5	"	"	"	"
IFE - 34i - R38 - M1	3/4" x 5/8"	Rc 3/8	56.4	36	16	14.3	40	27
IFE - 34i - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	38	"	16	"	"
IFE - 34i - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	42.5	"	"	"	"
IFE - 1i - R12 - M1	1" x 7/8"	Rc 1/2	67.7	42.3	22	17.9	50.5	34
IFE - 1i - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	46.8	"	22	"	"
IFE - 1i - R1 - M1	"	Rc 1	"	50.8	"	"	"	"

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE ELBOW

IFE (フィメイル エルボ NPT=N)

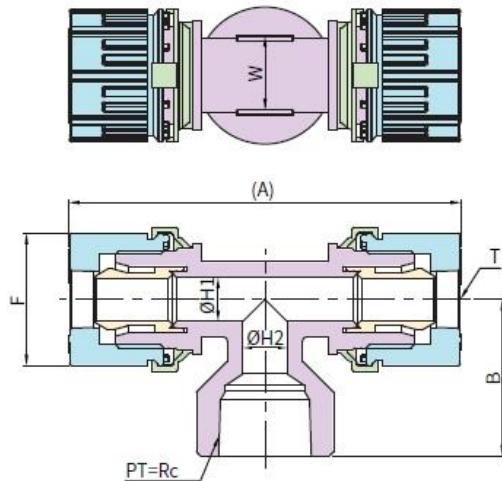


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	B	ØH1	ØH2	F	W
metric connection (N=NPT) Dimension : mm								
IFE - 6m - N18 - M1	6 x 4	NPT 1/8	30.4	21.5	4	4	17	9.6
IFE - 6m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	25.5	"	"	"	"
IFE - 8m - N18 - M1	8 x 6	NPT 1/8	33.7	22.5	6	6	20	13
IFE - 8m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	26.5	"	"	"	"
IFE - 8m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	28.5	"	"	"	"
IFE - 10m - N18 - M1	10 x 8	NPT 1/8	37.7	23.7	8	8	25	14.8
IFE - 10m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	27.7	"	"	"	"
IFE - 10m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	29.7	"	"	"	"
IFE - 12m - N18 - M1	12 x 10	NPT 1/8	44.2	25.5	10	8.2	30	18
IFE - 12m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	29.5	"	10	"	"
IFE - 12m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	31.5	"	"	"	"
IFE - 12m - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	35.5	"	"	"	"
IFE - 19m - N38 - M1	19 x 15.8	NPT 3/8	56.4	36	16	14.3	40	27
IFE - 19m - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	38	"	16	"	"
IFE - 19m - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	42.5	"	"	"	"
IFE - 25m - N12 - M1	25 x 22	NPT 1/2	67.7	42.3	22	17.9	50.5	34
IFE - 25m - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	46.8	"	22	"	"
IFE - 25m - N1 - M1	"	NPT 1	"	50.8	"	"	"	"
Inch connection (N=NPT) Dimension : mm								
IFE - 14i - N18 - M1	1/4" x 5/32"	NPT 1/8	30.4	21.5	4	4	17	9.6
IFE - 14i - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	25.5	"	"	"	"
IFE - 38i - N18 - M1	3/8" x 1/4"	NPT 1/8	37.7	23.7	8	8	25	14.8
IFE - 38i - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	27.7	"	"	"	"
IFE - 38i - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	29.7	"	"	"	"
IFE - 12i - N18 - M1	1/2" x 3/8"	NPT 1/8	44.2	25.5	10	8.2	30	18
IFE - 12i - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	29.5	"	10	"	"
IFE - 12i - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	31.5	"	"	"	"
IFE - 12i - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	35.5	"	"	"	"
IFE - 34i - N38 - M1	3/4" x 5/8"	NPT 3/8	56.4	36	16	14.3	40	27
IFE - 34i - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	38	"	16	"	"
IFE - 34i - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	42.5	"	"	"	"
IFE - 1i - N12 - M1	1" x 7/8"	NPT 1/2	67.7	42.3	22	17.9	50.5	34
IFE - 1i - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	46.8	"	22	"	"
IFE - 1i - N1 - M1	"	NPT 1	"	50.8	"	"	"	"

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE TEE

IFT (フィメイル T型 PT=Rc)

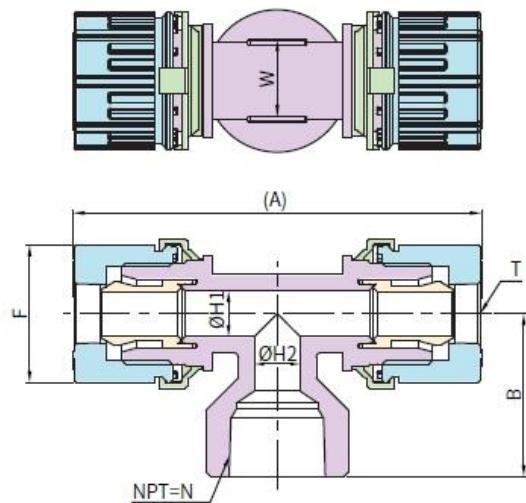


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	B	ØH1	ØH2	F	W	Dimension : mm
metric connection (Rc=PT)									
IFT - 6m - R18 - M1	6 x 4	Rc 1/8	60.8	21.5	4	4	17	9.6	
IFT - 6m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	25.5	"	"	"	"	
IFT - 8m - R18 - M1	8 x 6	Rc 1/8	67.4	22.5	6	6	20	13	
IFT - 8m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	26.5	"	"	"	"	
IFT - 8m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	28.5	"	"	"	"	
IFT - 10m - R18 - M1	10 x 8	Rc 1/8	75.8	23.8	8	8	25	14.8	
IFT - 10m - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	27.8	"	"	"	"	
IFT - 10m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	29.8	"	"	"	"	
IFT - 12m - R14 - M1	12 x 10	Rc 1/4	88.9	29.5	10	10	30	18	
IFT - 12m - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	31.5	"	"	"	"	
IFT - 12m - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	35.5	"	"	"	"	
IFT - 19m - R38 - M1	19 x 15.8	Rc 3/8	112.8	36	16	14.3	40	27	
IFT - 19m - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	38	"	16	"	"	
IFT - 19m - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	42.5	"	"	"	"	
IFT - 25m - R12 - M1	25 x 22	Rc 1/2	135.8	"	22	17.9	50.5	34	
IFT - 25m - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	47	"	22	"	"	
IFT - 25m - R1 - M1	"	Rc 1	"	51	"	"	"	"	
Inch connection (Rc=PT)									
IFT - 14i - R18 - M1	1/4" x 5/32"	Rc 1/8	60.8	21.5	4	4	17	9.6	
IFT - 14i - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	25.5	"	"	"	"	
IFT - 38i - R18 - M1	3/8" x 1/4"	Rc 1/8	75.8	23.8	8	8	25	14.8	
IFT - 38i - R14 - M1	"	Rc 1/4	"	27.8	"	"	"	"	
IFT - 38i - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	29.8	"	"	"	"	
IFT - 12i - R14 - M1	1/2" x 3/8"	Rc 1/4	88.9	29.5	10	10	30	18	
IFT - 12i - R38 - M1	"	Rc 3/8	"	31.5	"	"	"	"	
IFT - 12i - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	35.5	"	"	"	"	
IFT - 34i - R38 - M1	3/4" x 5/8"	Rc 3/8	112.8	36	16	14.3	40	27	
IFT - 34i - R12 - M1	"	Rc 1/2	"	38	"	16	"	"	
IFT - 34i - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	42.5	"	"	"	"	
IFT - 1i - R12 - M1	1" x 7/8"	Rc 1/2	135.8	"	22	17.9	50.5	34	
IFT - 1i - R34 - M1	"	Rc 3/4	"	47	"	22	"	"	
IFT - 1i - R1 - M1	"	Rc 1	"	51	"	"	"	"	

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE TEE

IFT (フィメイル T型 NPT=N)

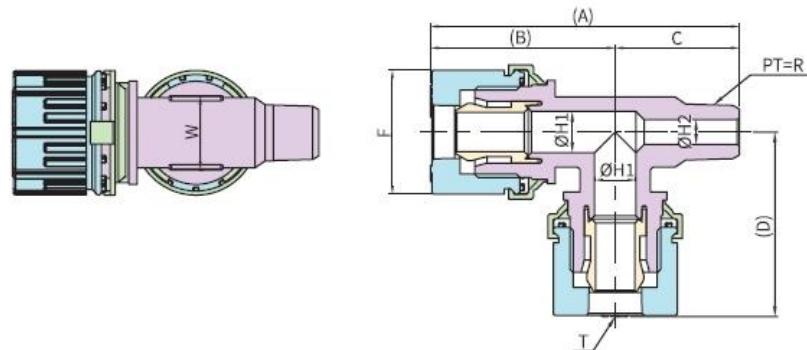


PART No.	Tube Size	Thread Size	(A)	B	ØH1	ØH2	F	W	Dimension : mm
metric connection (N=NPT)									
IFT - 6m - N18 - M1	6 x 4	NPT 1/8	60.8	21.5	4	4	17	9.6	
IFT - 6m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	25.5	"	"	"	"	
IFT - 8m - N18 - M1	8 x 6	NPT 1/8	67.4	22.5	6	6	20	13	
IFT - 8m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	26.5	"	"	"	"	
IFT - 8m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	28.5	"	"	"	"	
IFT - 10m - N18 - M1	10 x 8	NPT 1/8	75.8	23.8	8	8	25	14.8	
IFT - 10m - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	27.8	"	"	"	"	
IFT - 10m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	29.8	"	"	"	"	
IFT - 12m - N14 - M1	12 x 10	NPT 1/4	88.9	29.5	10	10	30	18	
IFT - 12m - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	31.5	"	"	"	"	
IFT - 12m - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	35.5	"	"	"	"	
IFT - 19m - N38 - M1	19 x 15.8	NPT 3/8	112.8	36	16	14.3	40	27	
IFT - 19m - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	38	"	16	"	"	
IFT - 19m - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	42.5	"	"	"	"	
IFT - 25m - N12 - M1	25 x 22	NPT 1/2	135.8	"	22	17.9	50.5	34	
IFT - 25m - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	47	"	22	"	"	
IFT - 25m - N1 - M1	"	NPT 1	"	51	"	"	"	"	
Inch connection (N=NPT)									
IFT - 14i - N18 - M1	1/4" x 5/32"	NPT 1/8	60.8	21.5	4	4	17	9.6	
IFT - 14i - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	25.5	"	"	"	"	
IFT - 38i - N18 - M1	3/8" x 1/4"	NPT 1/8	75.8	23.8	8	8	25	14.8	
IFT - 38i - N14 - M1	"	NPT 1/4	"	27.8	"	"	"	"	
IFT - 38i - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	29.8	"	"	"	"	
IFT - 12i - N14 - M1	1/2" x 3/8"	NPT 1/4	88.9	29.5	10	10	30	18	
IFT - 12i - N38 - M1	"	NPT 3/8	"	31.5	"	"	"	"	
IFT - 12i - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	35.5	"	"	"	"	
IFT - 34i - N38 - M1	3/4" x 5/8"	NPT 3/8	112.8	36	16	14.3	40	27	
IFT - 34i - N12 - M1	"	NPT 1/2	"	38	"	16	"	"	
IFT - 34i - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	42.5	"	"	"	"	
IFT - 1i - N12 - M1	1" x 7/8"	NPT 1/2	135.8	"	22	17.9	50.5	34	
IFT - 1i - N34 - M1	"	NPT 3/4	"	47	"	22	"	"	
IFT - 1i - N1 - M1	"	NPT 1	"	51	"	"	"	"	

PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください

# FEMALE RUN TEE

IMRT (RUN T型 PT=R)



PART NO. 以外のサイズについてはお問い合わせください